| | |
|---|---|
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:21 /KH-HĐND | *Hải Phòng, ngày 23 tháng 10 năm 2026* |

# KẾ HOẠCH
## Chuẩn bị kỳ họp thường lệ cuối năm 2026 Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVII, nhiệm kỳ 2026-2031

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15;

Thực hiện Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 20/4/2026 của Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2026 của HĐND thành phố khóa XVII, nhiệm kỳ 2026-2031;

Trên cơ sở thống nhất giữa Thường trực HĐND thành phố với Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam thành phố tại Hội nghị ngày 16/10/2026; đề xuất của UBND thành phố tại Công văn số 2482/UBND-TH ngày 19/10/2026;

Thường trực HĐND thành phố ban hành Kế hoạch chuẩn bị kỳ họp thường lệ cuối năm 2026 HĐND thành phố khóa XVII, nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

Tổ chức Kỳ họp thường lệ cuối năm 2026 nhằm đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và quyết nghị những nội dung quan trọng gồm: kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố năm 2027; kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030, kế hoạch đầu tư công thành phố năm 2027; dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2027; giao biên chế năm 2027 và thực hiện các nội dung khác theo quy định.

#### 2. Yêu cầu

- Thường trực HĐND thành phố, UBND thành phố, các Ban của HĐND thành phố, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố chuẩn bị tốt các nội dung và bảo đảm tiến độ thời gian.

- Đúng thẩm quyền quyết định, giám sát của HĐND thành phố; quy trình ban hành nghị quyết của HĐND thành phố.

### II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM KỲ HỌP

#### 1. Thời gian

Kỳ họp thường lệ cuối năm 2026 HĐND thành phố khóa XVII dự kiến họp trong **03 ngày *(07, 08 và 09 tháng 12 năm 2026)***.

#### 2. Địa điểm

Trung tâm Hội nghị - Biểu diễn thành phố *(đường Trần Kiên, phường Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng).*

**III. NỘI DUNG CỦA KỲ HỌP**

**1. HĐND thành phố dự kiến xem xét thông qua các dự thảo Nghị quyết:**

(1) Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố năm 2027.

(2) Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách thành phố và ngân sách cấp xã thành phố Hải Phòng giai đoạn 2027 - 2030.

(3) Quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách năm 2027 và giai đoạn 2027 - 2030.

(4) Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2027.

(5) Kế hoạch đầu tư công thành phố năm 2027.

(6) Kế hoạch đầu tư công trung hạn thành phố giai đoạn 2026 - 2030.

(7) Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách thành phố giai đoạn 2026-2030 thay thế Nghị quyết số 32/2025/NQ-HĐND.

(8) Quy định một số nội dung chi, mức chi hoạt động của đảng ủy xã, phường, đặc khu và đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở những nơi có đặc điểm riêng trên địa bàn thành phố.

(9) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 và khoản 3 Điều 10 Nghị quyết số 35/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định cơ chế, chính sách bố trí vốn ngân sách địa phương ủy thác để thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội.

(10) Quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn thành phố.

(11) Quy định nội dung chi, mức chi của Quỹ Phòng thủ dân sự thành phố.

(12) Quy định một số nội dung, mức chi phục vụ hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp

(13) Quy định nội dung, mức chi các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm trên địa bàn thành phố.

(14) Về việc giao biên chế của thành phố Hải Phòng năm 2027.

(15) Về chính sách hỗ trợ đối với đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2027 - 2031.

(16) Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo đối với giảng viên Trường Đại học Hải Phòng giai đoạn 2027 - 2030.

(17) Về phát triển thanh niên thành phố Hải Phòng đến năm 2030.

(18) Quy định đối tượng, chính sách hỗ trợ kinh phí đi lại, làm việc hoặc thuê nhà ở đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

(19) Thông qua danh mục các dự án, công trình phải thu hồi đất trên địa bàn thành phố.

(20) Thông qua danh mục các Dự án tổ chức thực hiện trước điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội.

(21) Thông qua Danh mục các khu đất nhỏ hẹp do tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang quản lý, sử dụng, nằm xen kẹt trong khu dân cư thực hiện trước việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất theo khoản 7 Điều 6 Nghị quyết số 226/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội.

(22) Quy định khu vực không được phép chăn nuôi trên địa bàn thành phố.

(23) Quy định chính sách hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước trên địa bàn thành phố.

(24) Quy định chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn thành phố.

(25) Bãi bỏ một phần Nghị quyết số 37/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức đầu tư, hỗ trợ đầu tư trong lâm nghiệp trên địa bàn thành phố.

(26) Quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho người giám định tư pháp, người giúp việc cho người giám định tư pháp trên địa bàn thành phố.

(27) Bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố ban hành.

(28) Quy định chính sách hỗ trợ phát triển hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn thành phố.

(29) Thông qua nội dung Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2050, tầm nhìn đến năm 2075.

(30) Quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp Giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố.

(31) Ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ chuyển đổi, xây dựng các khu công nghiệp sinh thái trên địa bàn thành phố.

(32) Ban hành cơ chế, chính sách về thu hút nguồn lao động đáp ứng yêu cầu phát triển cụm công nghiệp, khu công nghiệp, khu kinh tế giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035.

(33) Quy định chi tiết mức chi đối với Dân quân tự vệ trên địa bàn thành phố.

(34) Quy định chính sách hỗ trợ công dân nhập ngũ, công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân hằng năm trên địa bàn thành phố.

(35) Hỗ trợ kinh phí bảo đảm cho Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã và Tiểu đoàn phòng thủ đảo Bạch Long Vĩ.

(36) Quy định về điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú vào chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn thành phố.

(37) Quy định mức hỗ trợ đối với công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố.

(38) Quy định mức thu học phí tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập tự bảo đảm chi thường xuyên trong các trường đại học trên địa bàn thành phố từ năm học 2026 - 2027.

(39) Quy định chính sách hỗ trợ đối với lao động hợp đồng thực hiện công việc tại vị trí cấp dưỡng trong cơ sở giáo dục mầm non công lập trên địa bàn thành phố giai đoạn 2027-2030.

(40) Quy định mức chi ngân sách nhà nước lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho hoạt động tiêu chuẩn, hoạt động quy chuẩn kỹ thuật sử dụng ngân sách nhà nước thành phố.

(41) Ban hành quy định chế độ tiếp khách nước ngoài vào làm việc tại Hải Phòng; chế độ chi tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Hải Phòng và chế độ tiếp khách trong nước.

(42) Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo cho lưu học sinh Lào, Campuchia theo diện thỏa thuận hợp tác đang học tập tại các cơ sở đào tạo công lập trên địa bàn thành phố.

(43) Quy định một số chế độ cho thành viên đội thể thao tham gia tập trung tập huấn, thi đấu và mức thưởng, chế độ chi tiêu tài chính, đối với các giải thi đấu thể thao trên địa bàn thành phố.

(44) Bãi bỏ khoản 2 Điều 8 Quy định chính sách hỗ trợ các nhóm đối tượng bảo trợ xã hội và mức phí chi trả trợ giúp xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Nghị quyết số 48/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND thành phố.

(45) Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 49/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn thành phố, giai đoạn 2026 - 2030.

(46) Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí thuộc lĩnh vực môi trường trên địa bàn thành phố.

(47) Quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển Hải Phòng.

(48) Sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất lần đầu trên địa bàn thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 22/11/2025.

(49) Chương trình giám sát năm 2027 của HĐND thành phố.

(50) Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của HĐND thành phố năm 2027.

(51) Về chất vấn tại Kỳ họp.

**2. HĐND thành phố dự kiến xem xét các báo cáo:**

(1) Báo cáo công tác năm 2026 của Thường trực HĐND thành phố.

(2) Báo cáo công tác năm 2026 của các Ban HĐND thành phố.

(3) Báo cáo của Tòa án nhân dân thành phố về công tác xét xử năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2027.

(4) Báo cáo của Viện kiểm sát nhân dân thành phố về kết quả công tác kiểm sát năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ năm 2027.

(5) Báo cáo của Thi hành án dân sự thành phố về kết quả công tác thi hành án dân sự năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ năm 2027.

(6) Báo cáo công tác chỉ đạo, điều hành năm 2026 của UBND thành phố.

(7) Báo cáo của UBND thành phố về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

(8) Báo cáo của UBND thành phố về tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026; xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2027.

(9) Báo cáo của UBND thành phố về Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2026; nhiệm vụ, giải pháp năm 2027.

(10) Báo cáo của UBND thành phố về Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026; nhiệm vụ, giải pháp năm 2027.

(11) Báo cáo của UBND thành phố về Kết quả phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2026; nhiệm vụ, giải pháp năm 2027.

(12) Báo cáo của UBND thành phố về Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2026; nhiệm vụ, giải pháp năm 2027.

(13) Báo cáo của UBND thành phố trả lời việc giải quyết các kiến nghị cụ thể của cử tri tại Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 HĐND thành phố khóa XVII.

(14) Thông báo của Đoàn đại biểu Quốc hội Hải Phòng về kết quả Kỳ họp thứ 2 Quốc hội khóa XVI và hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội Hải Phòng tại kỳ họp.

(15) Thông báo của Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố về công tác tham gia xây dựng chính quyền năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ năm 2027.

(16) Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri thành phố tham gia vào nội dung kỳ họp.

(17) Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện dự toán ngân sách năm 2026 của UBND đặc khu Bạch Long Vĩ *(2 báo cáo).*

3. Chất vấn và xem xét trả lời chất vấn tại kỳ họp.

4. Thực hiện một số nội dung quan trọng khác theo quy định.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện các nội dung sau:

**1. Thường trực HĐND thành phố**

- Chuẩn bị báo cáo Kết quả công tác năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ năm 2027 của Thường trực HĐND thành phố; Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri thành phố tham gia vào nội dung kỳ họp.

- Xây dựng Tờ trình, Dự thảo Nghị quyết về Chương trình giám sát năm 2027 của HĐND thành phố; Tờ trình, Dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của HĐND thành phố năm 2027;

- Chuẩn bị nội dung chất vấn; quyết định nhóm nội dung và người bị chất vấn trên cơ sở tổng hợp từ các đề xuất của đại biểu HĐND thành phố; dự thảo Nghị quyết về chất vấn tại Kỳ họp; Dự kiến Chương trình kỳ họp và chuẩn bị các văn bản khác liên quan đến kỳ họp.

- Kiểm tra, đôn đốc việc chuẩn bị hồ sơ dự thảo nghị quyết, báo cáo của UBND thành phố trình kỳ họp.

**2. UBND thành phố**

- Chuẩn bị hồ sơ dự thảo nghị quyết về các nội dung tại Mục III của Kế hoạch này, bao gồm: Văn bản thông báo ý kiến về chủ trương của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố; Tờ trình; Dự thảo nghị quyết; Đề án hoặc Báo cáo; các tài liệu khác có liên quan.

- Báo cáo kết quả giải quyết các kiến nghị cụ thể của cử tri tại Kỳ họp thường lệ giữa năm HĐND thành phố khóa XVII *(phục vụ đại biểu HĐND thành phố tiếp xúc cử tri trước Kỳ họp thường lệ cuối năm 2026 HĐND thành phố khóa XVII).*

- Các báo cáo tại Mục III của kế hoạch này.

- Chỉ đạo, thực hiện các báo cáo về trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 3 HĐND thành phố khóa XVII.

**3. Đoàn đại biểu Quốc hội Hải Phòng**

Thông báo về kết quả Kỳ họp thứ 2 Quốc hội khóa XVI và hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội Hải Phòng tại kỳ họp.

**4. Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố**

- Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri thành phố tham gia vào nội dung kỳ họp.

- Thông báo về công tác tham gia xây dựng chính quyền năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ năm 2027.

**5. Tòa án nhân dân thành phố, Viện kiểm sát nhân dân thành phố, Thi hành án dân sự thành phố**

- Tòa án nhân dân thành phố chuẩn bị Báo cáo về công tác xét xử năm 2026;

phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2027.

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố chuẩn bị Báo cáo kết quả công tác kiểm sát năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ năm 2027.

- Thi hành án dân sự thành phố chuẩn bị Báo cáo kết quả công tác thi hành án dân sự năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ năm 2027.

**6. Các Ban, Tổ đại biểu HĐND thành phố; Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố**

6.1. Ban Pháp chế

- Chủ trì thẩm tra báo cáo của UBND thành phố về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố năm 2026.

- Thẩm tra các báo cáo kết quả thực hiện năm 2026 của UBND thành phố về công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; giải quyết khiếu nại, tố cáo; trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri.

- Thẩm tra các báo cáo của Tòa án nhân dân thành phố, Viện kiểm sát nhân dân thành phố, Thi hành án dân sự thành phố về kết quả công tác năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ năm 2027.

- Báo cáo kết quả công tác năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ năm 2027 của Ban Pháp chế HĐND thành phố.

- Thực hiện các nội dung chuẩn bị kỳ họp theo phân công của Thường trực HĐND thành phố.

6.2. Ban Văn hóa - Xã hội

- Thẩm tra báo cáo của UBND thành phố về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố *(lĩnh vực văn hóa - xã hội).*

- Báo cáo kết quả công tác năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ năm 2027 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND thành phố.

- Thực hiện các nội dung chuẩn bị kỳ họp theo phân công của Thường trực HĐND thành phố.

6.3. Ban Kinh tế - Ngân sách

- Thẩm tra báo cáo của UBND thành phố về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội *(lĩnh vực kinh tế - ngân sách).*

- Thẩm tra Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện dự toán ngân sách năm 2026 của UBND đặc khu Bạch Long Vĩ.

- Báo cáo kết quả công tác năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ năm 2027 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND thành phố.

- Thực hiện các nội dung chuẩn bị kỳ họp theo phân công của Thường trực HĐND thành phố.

6.4. Ban Đô thị

- Thẩm tra báo cáo của UBND thành phố về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố *(lĩnh vực đô thị)*.

- Báo cáo kết quả công tác năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ năm 2027 của Ban Đô thị HĐND thành phố.

- Thực hiện các nội dung chuẩn bị kỳ họp theo phân công của Thường trực HĐND thành phố.

6.5. Các Tổ đại biểu HĐND thành phố

- Tổ chức giám sát việc giải quyết các kiến nghị cụ thể của cử tri trên địa bàn tại Kỳ họp thứ 3 HĐND thành phố khóa XVII và báo cáo kết quả thực hiện.

- Đề xuất nội dung, nhóm vấn đề, câu hỏi chất vấn tại kỳ họp.

6.6. Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố

- Giúp Thường trực HĐND thành phố chuẩn bị:

+ Báo cáo công tác năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ năm 2027.

+ Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri thành phố tham gia vào nội dung kỳ họp.

+ Nội dung chất vấn, nhóm nội dung và người bị chất vấn; xây dựng Nghị quyết về chất vấn tại Kỳ họp.

+ Dự kiến Chương trình kỳ họp và chuẩn bị các văn bản khác liên quan đến kỳ họp.

+ Xây dựng Tờ trình, Dự thảo Nghị quyết về Chương trình giám sát năm 2027 của HĐND thành phố; Tờ trình, Dự thảo Nghị quyết về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ của HĐND thành phố năm 2027.

- Thực hiện công tác tuyên truyền trước, trong và sau kỳ họp; chuẩn bị các văn bản và bảo đảm các điều kiện cần thiết phục vụ kỳ họp.

**7. UBND đặc khu Bạch Long Vĩ:** Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện dự toán ngân sách năm 2026.

**V. TIẾN ĐỘ, THỜI GIAN THỰC HIỆN**

**1. Chậm nhất ngày 17/11/2026**

- Đảng ủy HĐND thành phố xin ý kiến Ban Thường vụ Thành ủy về việc tổ chức kỳ họp thường lệ cuối năm 2026

- Thường trực HĐND thành phố ban hành Quyết định triệu tập kỳ họp, dự kiến Chương trình kỳ họp và gửi đến đại biểu HĐND thành phố.

**2. Dự kiến từ 18/11/2026 đến 20/11/2026:** Tổ chức tiếp xúc cử tri để lấy ý kiến tham gia nội dung kỳ họp *(theo Kế hoạch riêng)*. Sau thời gian tiếp xúc cử tri, Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố gửi Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri thành phố tham gia nội dung kỳ họp *(10 bản)* đến Thường trực HĐND

thành phố.

- UBND thành phố chuẩn bị tài liệu tiếp xúc cử tri *(gồm: Dự thảo Báo cáo của UBND thành phố về kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp năm 2027. Kèm theo bản tóm tắt)*; Báo cáo trả lời việc giải quyết các kiến nghị cụ thể của cử tri tại Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 HĐND thành phố khóa XVII và một số dự thảo nghị quyết cụ thể theo Kế hoạch tiếp xúc cử tri, gửi về Thường trực HĐND thành phố **chậm nhất ngày 15/11/2026**.

**3. Chậm nhất ngày 22/11/2026**

- UBND thành phố gửi các hồ sơ dự thảo nghị quyết và báo cáo (*mỗi loại hồ sơ, báo cáo chuẩn bị 30 bộ*) đến Thường trực và các Ban của HĐND thành phố để thẩm tra.

- Tòa án nhân dân thành phố, Viện kiểm sát nhân dân thành phố, Thi hành án dân sự thành phố gửi báo cáo *(mỗi loại 30 bản)* đến Thường trực và Ban Pháp chế của HĐND thành phố để thẩm tra.

**4. Chậm nhất ngày 28/11/2026**

- Các Ban HĐND thành phố gửi Báo cáo công tác năm 2026 và các Báo cáo thẩm tra *(mỗi loại 15 bản)* đến Thường trực HĐND thành phố.

- UBND thành phố gửi các Hồ sơ dự thảo nghị quyết sau khi tiếp thu ý kiến của các Ban HĐND thành phố *(mỗi hồ sơ 15 bộ).*

**5. Chậm nhất ngày 01/12/2026**

- Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố gửi Thông báo về công tác tham gia xây dựng chính quyền năm 2026; phương hướng, nhiệm vụ năm 2027 *(15 bản)* đến Thường trực HĐND thành phố.

- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Hải Phòng gửi Thông báo về kết quả Kỳ họp thứ 2 Quốc hội khóa XVI và hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội Hải Phòng tại kỳ họp *(15 bản)* đến Thường trực HĐND thành phố.

**6. Chậm nhất ngày 02/12/2026**

- Thường trực HĐND thành phố thông báo về Quyết định triệu tập kỳ họp và dự kiến chương trình kỳ họp trên các phương tiện thông tin đại chúng của thành phố.

- Thường trực HĐND thành phố gửi tài liệu kỳ họp đến đại biểu HĐND thành phố; gửi Giấy mời đại biểu, khách mời dự kỳ họp.

Để chuẩn bị tốt nội dung, góp phần nâng cao chất lượng Kỳ họp thường lệ cuối năm 2026 HĐND thành phố khóa XVII, đề nghị UBND thành phố, Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố phối hợp với Thường trực HĐND thành phố, các Ban của HĐND thành phố đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan và đại biểu HĐND thành phố tập trung triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này.

*(Đề nghị các cơ quan, đơn vị gửi đầy đủ số lượng tài liệu bằng bản giấy theo Kế hoạch, đồng thời gửi văn bản điện tử đến hộp thư: hdnd.kyhopso @haiphong.gov.vn.)*

Các nội dung tại Mục III kế hoạch này chỉ được xem xét, quyết định tại kỳ họp khi bảo đảm trình tự, thủ tục và tiến độ thời gian theo quy định./.

***Nơi nhận:***
- Ban Thường vụ Thành uỷ (để báo cáo);
- Đảng ủy; TT HĐND thành phố;
- Đoàn ĐBQH HP (để phối hợp);
- UBND TP;
- UBMTTQ Việt Nam TP;
- Các Ban của HĐND TP;
- Đại biểu HĐND TP;
- TAND, VKSND, THADS TP;
- Các VP: TU, ĐĐBQH và HĐND, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành thành phố liên quan;
- TT HĐND, UBND cấp xã;
- Báo và PTTH HP; CĐ ANHP, Cổng TTĐT TP;
- CVP, các PCVP ĐĐBQH và HĐND TP;
- Các phòng thuộc VP ĐĐBQH và HĐND TP;
- Lưu: VT, HSKH.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

**Lê Trí Vũ**